



ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Điện Biên, ngày 07 tháng 7 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh; phương án đấu giá các khu đất trên địa bàn phường Điện Biên Phủ; phương án đảm bảo nguồn cung ứng vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đường cao tốc Sơn La - Điện Biên và các dự án quan trọng khác
(Tài liệu phục vụ Hội Ban chỉ đạo các dự án quan trọng ngày 07/7/2026)

Kính gửi: - Ban Chỉ đạo thực hiện các dự án quan trọng¹;
- Văn phòng Tỉnh ủy.

Thực hiện Chương trình công tác tháng 7/2026 của Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh tổng hợp, báo cáo tiến độ thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh (có phụ lục chi tiết kèm theo); phương án đấu giá các khu đất trên địa bàn phường Điện Biên Phủ; phương án đảm bảo nguồn cung ứng vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đường cao tốc Sơn La - Điện Biên và các dự án quan trọng khác theo ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Công văn số 996-CV/VPTU ngày 04/7/2026, với nội dung như sau:

A. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN QUAN TRỌNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

I. Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn I)

1. Sơ lược về dự án:

a) *Phạm vi đầu tư:* Đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn I) với chiều dài khoảng 48,3km, trong đó: điểm đầu Km0+00 tại ranh giới giữa tỉnh Sơn La và tỉnh Điện Biên, kết nối với tuyến cao tốc CT.03 đoạn đi qua địa phận tỉnh Sơn La; điểm cuối tại Nút giao IC.5, Km 48+300, kết nối với phường Mường Thanh, tỉnh Điện Biên.

b) *Quy mô đầu tư:* Đầu tư xây dựng tuyến cao tốc theo tiêu chuẩn đường cao tốc với vận tốc thiết kế 80 km/h, quy mô 04 làn xe hoàn chỉnh, bề rộng nền đường 22 m; xây dựng đồng bộ các công trình trên tuyến, gồm hệ thống cầu, 02 hầm đường bộ (04 ống hầm), 05 nút giao liên thông và các công trình hạ tầng kỹ thuật, bảo đảm kết nối đồng bộ với mạng lưới giao thông hiện hữu.

c) *Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:* 23.252 tỷ đồng.

d) *Cơ cấu nguồn vốn:* Vốn ngân sách nhà nước (trong đó: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2026-2030 là 21.828 tỷ đồng; ngân sách địa phương giai đoạn 2026-2030 là 1.424 tỷ đồng).

¹ Theo Quyết định số 1139-QĐ/TU ngày 30/5/2026 của Tỉnh ủy

e) Thời gian thực hiện: Năm 2026-2030.

2. Tình hình triển khai thực hiện

- Triển khai nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao làm cơ quan chủ quản, UBND tỉnh Điện Biên đã tổ chức triển khai các công việc theo trình tự, quy định của pháp luật, trình và được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư thực hiện dự án tại Nghị quyết số 292/NQ-HĐND ngày 13/3/2026.

- Ngày 11/6/2026, UBND tỉnh đã có báo cáo số 4879/BC-UBND về báo cáo tiến độ, kết quả triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án chiến lược, trọng điểm trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Ngày 21/6/2026, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 5257/UBND-TH gửi Bộ Xây dựng đề xuất bổ sung Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1) vào danh mục các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải của Ban Chỉ đạo Nhà nước.

- Thực hiện Quyết định số 1174/QĐ-TTg ngày 30/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển vốn ngân sách Trung ương năm 2026 cho các bộ, địa phương từ nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2025; theo đó UBND tỉnh đã báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để phân bổ 100.000 triệu đồng cho dự án Đầu tư xây dựng đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1). Ngày 03/7/2026, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1424/QĐ-UBND về phân bổ kinh phí thực hiện dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1).

*** Đối với dự án thành phần 1:**

- Đã tổ chức Lễ Động thổ Dự án thành phần 1: Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - cửa khẩu Tây Trang (giai đoạn 1) vào ngày 20/5/2026.

- Đã phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án thành phần 01; phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị và đã lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng các gói thầu tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị dự án (*Bao gồm các gói thầu: Tư vấn Lập nhiệm vụ khảo sát; Tư vấn lập báo cáo đánh giá tác động môi trường; Tư vấn Khảo sát xây dựng; Tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi; Tư vấn lập quy hoạch tổng mặt bằng*) đang tổ chức khảo sát xây dựng phục vụ lập quy hoạch tổng mặt bằng, rà soát nhu cầu tái định cư, tổ chức khảo sát, điều tra hiện trạng đất đai, hồ sơ địa chính, rà soát các công trình, tài sản công và công trình phục vụ giải phóng mặt bằng theo quy định.

*** Đối với dự án thành phần 2:** Đã phê duyệt chi phí chuẩn bị dự án thành phần 02, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị dự án; đã lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng 01 gói thầu (*Gói thầu Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá Hồ sơ dự thầu các gói thầu tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị dự án*) và đang thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu 01 gói thầu (*Gói thầu Tư vấn*

lập nhiệm vụ khảo sát xây dựng phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi) trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án.

3. Khó khăn, vướng mắc: Không

4. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới

Đảng ủy UBND tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan, bám sát chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo các dự án quan trọng và kế hoạch triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch, cụ thể:

*** Đối với dự án thành phần 1**

(1) Sở Xây dựng

- Trên cơ sở nội dung đề xuất của Chủ đầu tư khẩn trương tổ chức thẩm định cho ý kiến về Chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng điểm tái định cư.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát, thẩm tra, thẩm định phê duyệt hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án.

(2) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, thẩm định và trình phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

*** Đối với dự án thành phần 2:**

- Ban Quản lý dự án các công trình giao thông tổ chức thực hiện: (1) Đấu thầu, ký kết hợp đồng gói thầu tư vấn lập nhiệm vụ khảo sát, lập nhiệm vụ thiết kế. (2) Đấu thầu, ký kết hợp đồng gói thầu tư vấn khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi và các gói thầu tư vấn còn lại.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, trên cơ sở báo cáo đánh giá tác động môi trường do Chủ đầu tư dự án lập, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án.

- Sở Xây dựng trên cơ sở Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án do Chủ đầu tư dự án lập; chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thẩm định theo quy định của pháp luật về xây dựng; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án theo thẩm quyền.

5. Đề xuất kiến nghị: Không

II. Dự án khu đô thị mới, Du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao phía Tây Bắc phường Điện Biên Phủ (giai đoạn 01 với 101,7 ha)

1. Sơ lược về dự án

1.1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định số 2877/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị mới, du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao phía Tây Bắc phường Điện Biên Phủ;

1.2. Nhà đầu tư: Công ty cổ phần phát triển Thành phố Xanh (*Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 04/04/2026 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kết quả*

lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị mới, du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao phía Tây Bắc phường Điện Biên Phủ).

1.3. Quy mô đầu tư: Diện tích sử dụng đất 228,5 ha, quy mô dân số khoảng 12.000 người; đầu tư khu đô thị mới, khu du lịch nghỉ dưỡng, sân golf 18 hố, các công trình thương mại dịch vụ, nhà ở thương mại, nhà ở xã hội và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ.

1.4. Phân kỳ đầu tư (nếu có): Không

1.5. Tiến độ thực hiện: 54 tháng kể từ ngày dự án được chấp thuận nhà đầu tư, trong đó:

- *Giai đoạn 1: Dự kiến đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khoảng 101,7ha và công trình kiến trúc (từ quý IV/2026 đến quý IV/2028):* (1) Đất dịch vụ thể thao; (2) Đầu tư xây dựng 18 hố golf, đường golf, sân tập golf; (3) Xây dựng Bãi đỗ xe BDX-03; (4) CT hạ tầng kỹ thuật khác: HTKT-01; (5) Đầu tư xây dựng công trình thương mại dịch vụ cao tầng TMĐT-02 và các công trình phụ trợ đồng bộ; (6) Đường giao thông trong khu vực.

- *Giai đoạn 2: Dự kiến đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khoảng 126,8ha và công trình kiến trúc (từ quý IV/2028 đến quý IV/2030):* Đầu tư xây dựng đồng bộ các hạng mục còn lại của dự án.

1.6. Tổng mức đầu tư: Tổng vốn đầu tư dự kiến: 23.660,79 tỷ đồng. Trong đó sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án: 22.473, 12 tỷ đồng

1.7. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm (*được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất*).

2. Tình hình thực hiện dự án (Giai đoạn 01 với 101,7ha)

1.1. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư

a) Sơ lược thông tin: Dự án thu hồi đất liên quan đến 308 hộ gia đình cá nhân, tổ chức trên địa bàn xã Thanh Nưa (*trong đó: 304 hộ và đình và 04 tổ chức*) với tổng diện tích thu hồi là 101,7 ha, gồm: Đất ở khoảng 2,72 ha, đất trồng cây hằng năm khác 7,9 ha, đất trồng cây lâu năm 8,7 ha, đất rừng sản xuất 9,3 ha, đất nuôi trồng thủy sản 3,96 ha, 32,76 ha là đất quốc phòng, an ninh, còn lại 36,42 ha là diện tích các loại đất khác đang thực hiện xác minh.

b) Kết quả triển khai thực hiện

- **Công tác kê khai, kiểm đếm:** 302/308 hộ gia đình, cá nhân đã kê khai kiểm đếm, đạt 98%. Các hộ còn lại (06 hộ) đang tiếp tục được Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và UBND xã Thanh Nưa vận động kiểm đếm, hoàn thiện hồ sơ.

- **Công tác xác minh nguồn gốc đất:** Đã xác minh khoảng 816/1.580 thửa đất của trên 150 hộ gia đình, cá nhân, với diện tích khoảng 44,64/66,7 ha, đạt 66,9% (*theo số liệu của xã Thanh Nưa*).

- **Công tác lập phương án:** Đã lập phương án khái toán đối với 168/304 trường hợp hộ gia đình, cá nhân, đạt 55,3%.

- **Công tác thẩm định, phê duyệt phương án:** Chưa thực hiện
- **Công tác niêm yết Công khai phương án:** Đã niêm yết công khai 39/168 trường hợp hộ gia đình cá nhân đã lập phương án.
- **Công tác chi trả đền bù:** Ngày 12/6/2026, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đã phối hợp với UBND xã Thanh Nưa, Chủ đầu tư chi trả tiền tạm ứng cho 47 hộ gia đình với số tiền 658.377.000 đồng, nhận bàn giao mặt bằng của các hộ gia đình, cá nhân và tổ chức diện tích: 10.516,7m² để làm đường công vụ.
- **Công tác tái định cư:** Trong tuần đã hoàn thành công tác lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch 02 khu tái định cư; đồng thời triển khai hoàn thiện thủ tục chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng theo kế hoạch, bảo đảm điều kiện thực hiện các bước tiếp theo của dự án. Ngày 30/6/2026, UBND xã Thanh Nưa đã hoàn thành việc chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng đối với các khu tái định cư phục vụ dự án, làm cơ sở để các bước tiếp theo của dự án theo quy định.

Đến thời điểm báo cáo, UBND xã Thanh Nưa đang hoàn thiện các thủ tục hồ sơ, pháp lý liên quan, trong công tác lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án xây dựng khu tái định cư trên địa bàn xã theo quy định. Dự kiến trình Sở Tài chính thẩm định Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư **trong ngày 07/7/2026**.

1.2. Công tác giao đất, cho thuê đất, tính tiền sử dụng đất: Đã thực hiện giao cho Công ty cổ phần Phát triển thành phố xanh thuê đất để thực hiện dự án Khu đô thị mới, du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao phía Tây Bắc phường Điện Biên Phủ tại xã Thanh Nưa, tỉnh Điện Biên (đợt 1) tại Quyết định số 925/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 với diện tích 327.632,4 m² (hình thức cho thuê đất: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm).

Nhà đầu tư đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với phần diện tích 327.632,4 m² đất đã được UBND tỉnh giao đợt 1 với số tiền 833.258.142 đồng theo Thông báo số 432/TB-DBI ngày 12/6/2026.

1.3. Công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, phòng cháy, chữa cháy, ĐTM: Hiện tại Nhà đầu tư đang song song tổ chức triển khai thực hiện

1.4. Công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công: Chưa đủ điều kiện triển khai thực hiện.

1.5. Công tác đầu tư xây dựng (khối lượng thực hiện): Chưa đủ điều kiện triển khai thực hiện.

3. Khó khăn vướng mắc

a) Trong công tác GPMB:

- Do công tác đo đạc, kiểm đếm và xác minh nguồn gốc sử dụng đất được triển khai đồng thời, song song nên trong quá trình thực hiện còn phát sinh khó khăn, vướng mắc; đặc biệt là việc xác định ranh giới, mốc giới thu hồi đất trên thực địa để phục vụ công tác kiểm đếm, xác minh nguồn gốc, thời điểm và hiện trạng sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân có liên quan (theo nội dung báo cáo của Trung tâm phát triển quỹ đất).

- Phần lớn diện tích thu hồi giai đoạn 1 thuộc khu thao trường trước đây do Trung đoàn 82 quản lý, hiện do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh quản lý. Quá trình xác định nguồn gốc đất và đối tượng được bồi thường gặp nhiều khó khăn do một số hộ dân đã khai hoang, sử dụng đất từ trước năm 1990 nhưng chưa được bồi thường khi giao đất cho đơn vị quân đội giai đoạn 1994-1995, trong khi diện tích này đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho đơn vị quân đội. Đồng thời, một phần diện tích khu dân cư giãn dân theo các quyết định của UBND tỉnh Lai Châu trước đây chồng lấn với khu thao trường, phát sinh vướng mắc trong việc xác định ranh giới, nguồn gốc đất và lập phương án bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng.

b) *Công tác khác*: Tiến độ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án còn chậm. Theo Kế hoạch số 984/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND tỉnh, nhà đầu tư phải hoàn thành và trình thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi trước ngày 05/6/2026. Tuy nhiên, đến thời điểm báo cáo, hồ sơ vẫn chưa được trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, không bảo đảm tiến độ theo kế hoạch đề ra.

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Đảng ủy UBND tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan, bám sát chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo các dự án quan trọng và kế hoạch triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch, cụ thể:

- **UBND xã Thanh Nưa**: Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đẩy nhanh công tác đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc sử dụng đất; tập trung rà soát, xác định chính xác ranh giới, mốc giới thu hồi đất trên thực địa; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm tiến độ công tác giải phóng mặt bằng.

- **Sở Nông nghiệp và Môi trường**: Hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ thuê đất; tiếp tục tham mưu UBND tỉnh thực hiện các thủ tục giao đất, cho thuê đất và xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với các khu vực đã đủ điều kiện theo quy định. Đồng thời, hướng dẫn, thẩm định và giải quyết các thủ tục liên quan đến Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo quy định của pháp luật.

- **Sở Xây dựng**: Tiếp tục đôn đốc, hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm tiến độ theo kế hoạch.

- **Nhà đầu tư**: Tập trung nguồn lực, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ phòng cháy, chữa cháy và Báo cáo đánh giá tác động môi trường (giai đoạn 1) để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ nhà đầu tư triển khai các thủ tục liên quan, bảo đảm tiến độ và chất lượng thực hiện dự án

III. Dự án Tổ hợp cáp treo kết hợp Du lịch văn hóa lịch sử Điện Biên Phủ

1. Sơ lược về dự án

1.1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định số 938/QĐUBND ngày 07/5/2026 của UBND tỉnh về chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

1.2. Nhà đầu tư: Công ty TNHH Dịch vụ du lịch Cáp treo Fansipan Sa Pa.

1.3. Quy mô đầu tư: Diện tích sử dụng đất 35,35 ha; khả năng phục vụ khoảng 15.000 lượt khách/ngày; đầu tư tổ hợp cáp treo kết hợp du lịch văn hóa lịch sử Điện Biên Phủ gồm khu ga đi, ga đến, tuyến cáp treo và các công trình dịch vụ, thương mại, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.

1.4. Phân kỳ đầu tư (nếu có): Không.

1.5. Tiến độ thực hiện: 05 năm kể từ ngày nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất.

1.6. Tổng mức đầu tư: 2.076 tỷ đồng (Bằng chữ: Hai nghìn, không trăm bảy mươi sáu tỷ đồng).

1.7. Thời hạn hoạt động của dự án: 70 năm (được tính từ ngày nhà đầu tư được quyết định giao đất, quyết định cho thuê đất, quyết định chuyển mục đích sử dụng đất).

2. Tình hình thực hiện dự án

1.1. Công tác quy hoạch

- **Nhiệm vụ quy hoạch:** Nhà đầu tư đã hoàn thành công tác tổ chức lập nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ quy hoạch đã được Sở Xây dựng thẩm định và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1209/QĐ-UBND ngày 12/6/2026.

- **Quy hoạch chi tiết:** Nhà đầu tư đang tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ đồ án quy hoạch; đồng thời rà soát, làm rõ cơ sở pháp lý và phạm vi tiếp giáp giữa khu vực xây dựng với vùng bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa nhằm xác định việc lấy ý kiến Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo đúng quy định của pháp luật

1.2. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng

(1) Địa phận xã Mường Phăng

a) *Sơ lược thông tin:* Dự án thu hồi đất liên quan đến 202 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức (199 hộ gia đình, cá nhân; 03 tổ chức) trên địa bàn xã Mường Phăng (sau khi xác minh giảm 03 hộ gia đình, cá nhân tổ chức), với **tổng diện tích thu hồi khoảng 29,43 ha** (trong đó: 0,23 ha đất ở; 15,99 ha đất chuyên trồng lúa nước; 2,85 ha đất trồng cây hàng năm khác; 0,02 ha đất trồng cây lâu năm; 0,41 ha đất rừng sản xuất; 1,49 ha đất nuôi trồng thủy sản; 6,65 ha đất rừng đặc dụng và các loại đất khác).

b) *Kết quả triển khai thực hiện*

- Công tác kê khai, kiểm đếm: 199/202 hộ gia đình và tổ chức.

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt phương án: Chưa triển khai thực hiện.

(2) Địa phận xã Pu Nhi

a) *Sơ lược thông tin:* Dự án thu hồi đất liên quan đến 02 cộng đồng dân cư bản Pu Nhi A và Pu Nhi B trên địa bàn xã Pu Nhi, với **tổng diện tích thu hồi khoảng 5,4 ha**; toàn bộ diện tích thu hồi thuộc đất rừng phòng hộ.

b) *Kết quả triển khai thực hiện:*

- Đã tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương thực hiện dự án và lấy ý kiến của cộng đồng dân cư đối với công tác giải phóng mặt bằng của dự án. Qua lấy ý kiến, 02 cộng đồng dân cư bản Pu Nhi A và Pu Nhi B cơ bản thống nhất, đồng thuận với chủ trương thu hồi đất, giải phóng mặt bằng để triển khai dự án.

- Công tác kê khai, kiểm đếm: Chưa thực hiện.

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt phương án: Chưa triển khai thực hiện

1.3. Công tác giao đất, cho thuê đất, tính tiền sử dụng đất: Chưa thực hiện, do chưa thực hiện xong công tác GPMB.

1.4. Công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi, phòng cháy, chữa cháy, ĐTM: Nhà đầu tư đang triển khai đồng thời công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi, hồ sơ phòng cháy chữa cháy và Báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) cùng với quá trình hoàn thiện Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 nhằm đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư dự án.

1.5. Công tác lập, trình thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công: Chưa đủ điều kiện thực hiện.

1.6. Công tác đầu tư xây dựng (khối lượng thực hiện): Chưa đủ điều kiện thực hiện

3. Khó khăn vướng mắc

- Do Đồ án quy hoạch chi tiết chưa được lập hoàn thiện, chưa đủ điều kiện phê duyệt nên chưa có cơ sở pháp lý để triển khai các bước tiếp theo trong công tác giải phóng mặt bằng theo quy định, như phê duyệt bản đồ đo đạc địa chính, ban hành thông báo thu hồi đất và thực hiện các thủ tục liên quan

- Một số hộ gia đình được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo chương trình khai hoang ruộng nước từ năm 1999 nhưng không có hồ sơ thửa đất chi tiết, gây khó khăn trong việc xác định vị trí thửa đất, kê khai, điều tra, khảo sát và xác minh nguồn gốc sử dụng đất trong phạm vi dự án.

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Đảng ủy UBND tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan, bám sát chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo các dự án quan trọng và kế hoạch triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch, cụ thể:

1. UBND xã Mường Phăng: Tập trung xác minh nguồn gốc sử dụng đất và lập khái toán phương án bồi thường đền bù GPMB cho các hộ gia đình, cá nhân còn lại. Trong đó phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý đối với GCN đã cấp theo hồ sơ đo vẽ năm 1999 (do người dân không biết thửa đất của mình được cấp ở đâu, vị trí, hình thửa, diện tích, chủ sử dụng không đúng

với thực tế sử dụng đất như hiện nay theo đo đạc hiện trạng mới phục vụ công tác GPMB của dự án) trên cơ sở đề xuất của UBND xã.

2. UBND xã Pu Nhi: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý rừng phòng hộ và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh thực hiện rà soát đối với diện tích 5,4 ha đất rừng phòng hộ bị ảnh hưởng để phục vụ cho các bước lập hồ sơ trích đo và các công tác tiếp theo của công tác GPMB.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư quy trình, thủ tục về chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng và hồ sơ xin thuê đất và tham mưu UBND tỉnh cho thuê đất; xác định, tính tiền sử dụng đất, thuê đất. Hướng dẫn UBND xã Mường Phăng trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác GPMB dự án.

4. Sở Xây dựng: Tiếp tục đôn đốc Nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ trình Sở Xây dựng thẩm định quy hoạch chi tiết và Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Nhà đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xác định phạm vi, ranh giới khu vực bảo vệ các di tích có liên quan; đánh giá sự phù hợp giữa phương án quy hoạch dự án với quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định của pháp luật về di sản văn hóa; kịp thời hướng dẫn Nhà đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

Trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, chủ trì tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản xin ý kiến Bộ; đồng thời phối hợp với Nhà đầu tư chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu, giải trình, tiếp thu và hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của Bộ (nếu có), bảo đảm không làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án.

6. Đối với Nhà đầu tư: Tập trung tối đa nguồn lực, khẩn trương rà soát, hoàn thiện Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 trên cơ sở tiếp thu đầy đủ ý kiến của các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và cộng đồng dân cư; đồng thời chủ động phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan rà soát, làm rõ phạm vi, ranh giới khu vực quy hoạch có liên quan đến khu vực bảo vệ, phát triển di tích, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu và giải trình các nội dung theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền, bảo đảm đồ án quy hoạch tuân thủ quy định của pháp luật và đủ điều kiện trình thẩm định.

Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và các hồ sơ, thủ tục chuẩn bị đầu tư khác; khẩn trương hoàn thành việc thành lập Văn phòng đại diện của Công ty tại tỉnh Điện Biên, cử người đại diện hợp pháp có đủ thẩm quyền thường xuyên làm việc tại địa phương để kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai dự án.

IV. Dự án Khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và sân golf Huổi Phạ và phụ cận

1. Sơ lược về dự án

- Dự án có quy mô khoảng 108,83 ha, được đầu tư theo mô hình tổ hợp đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và sân golf 18 hố, kết hợp phát triển nhà ở thương mại, dịch vụ du lịch và hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ; quy mô dân số dự kiến khoảng 2.290 người.

- Tổng vốn đầu tư dự kiến khoảng 1.757 tỷ đồng; thời hạn hoạt động 50 năm; tiến độ thực hiện gồm 03 tháng chuẩn bị đầu tư sau khi lựa chọn nhà đầu tư và 05 năm đầu tư xây dựng kể từ ngày được giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất.

2. Tình hình thực hiện dự án

2.1. Quy trình thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng

a) Quy trình thủ tục lựa chọn nhà đầu tư

Dự án đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư, theo đó đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án²; Nhà đầu tư trúng thầu: Công ty cổ phần Tập đoàn Mường Thanh với tỷ lệ nộp ngân sách Nhà nước $M = 1,6\%$. Hiện tại Sở Xây dựng (đơn vị được UBND tỉnh ủy quyền) đang thực hiện công tác ký kết hợp đồng dự án giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền và Nhà đầu tư thực hiện dự án (*Tiến độ thực hiện dự án đến thời điểm báo cáo vượt kế hoạch đã ban hành, dự kiến hoàn thành công tác lựa chọn nhà đầu tư trong tháng 7/2026*).

b) Quy trình thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng: Chưa thực hiện

2.2. Công tác đầu tư xây dựng: Chưa thực hiện

3. Khó khăn vướng mắc: Không

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Đảng ủy UBND tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở ngành, địa phương và đơn vị liên quan, bám sát chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban chỉ đạo các dự án quan trọng và kế hoạch triển khai thực hiện dự án theo kế hoạch³, cụ thể:

- **Sở Xây dựng:** Tiếp tục hoàn thiện hồ sơ, thủ tục ký kết hợp đồng với Nhà đầu tư theo quy định; đôn đốc, hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các nội dung trong công tác tổ chức lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500; công tác lập, thẩm định, phê duyệt, Báo cáo nghiên cứu khả thi, Phòng cháy chữa cháy, đảm bảo tiến độ kế hoạch.

- **UBND phường Điện Biên Phủ:** Có trách nhiệm thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng và giao đất cho Nhà đầu tư theo quy định để triển khai thực hiện dự án.

² Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND tỉnh về Phê duyệt Kết quả lựa chọn nhà đầu tư dự án Khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và sân golf Huổi Phạ và phụ cận.

³ Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và sân golf Huổi Phạ.

- **Sở Nông nghiệp và Môi trường:** Chủ trì hướng dẫn Nhà đầu tư quy trình, thủ tục về chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng và hồ sơ xin thuê đất và tham mưu UBND tỉnh cho thuê đất; xác định, tính tiền sử dụng đất, thuê đất; công tác lập ĐTM dự án. Hướng dẫn UBND phường Điện Biên Phủ trong tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác GPMB dự án (nếu có).

- **Nhà đầu tư:** Tập trung nguồn lực, khẩn trương hoàn thiện lập Quy hoạch chi tiết 1/500, hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, phòng cháy, chữa cháy và Báo cáo đánh giá tác động môi trường để trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

V. Dự án khu đô thị mới, phố đi bộ sân bay Mường Thanh, phường Điện Biên Phủ

1. Sơ lược về dự án

- Dự án được triển khai tại phường Điện Biên Phủ, với quy mô khoảng 7,59 ha, mục tiêu đầu tư xây dựng khu đô thị hiện đại, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, kết hợp không gian phố đi bộ, đáp ứng nhu cầu nhà ở, góp phần chỉnh trang đô thị và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy mô dân số dự kiến khoảng 863 người (chưa bao gồm dân số nhà ở xã hội).

- Dự án bao gồm 189 căn nhà ở liền kề xây thô, hoàn thiện mặt ngoài, quỹ đất nhà ở xã hội, công viên cây xanh, nhà văn hóa, bãi đỗ xe và hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ. Tổng vốn đầu tư dự kiến khoảng 672 tỷ đồng; tiến độ thực hiện 03 năm kể từ khi khởi công xây dựng.

2. Tình hình thực hiện dự án

2.1. Quy trình thủ tục lựa chọn nhà đầu tư, thủ tục đất đai, đầu tư xây dựng

- Dự án đã được Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ sân bay Mường Thanh tại phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 1826/QĐ-UBND ngày 13/08/2025 với số tiền là 153.126,26 triệu đồng; nhà đầu tư trúng thầu thực hiện dự án Công ty TNHH Đức Hải Điện Biên.

- UBND tỉnh đã giao đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án Khu đô thị mới, phố đi bộ sân bay Mường Thanh tại phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 24/11/2025.

- Nhà đầu tư đã thực hiện xong các quy trình thủ tục về đầu tư xây dựng (Lập, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công, PCCC).

2.2. Công tác đầu tư xây dựng: Nhà đầu tư đã thực hiện tổ chức thi công san lấp mặt bằng, lu lèn mặt bằng dự án đã hoàn thành khoảng 95% khối lượng.

3. Khó khăn vướng mắc, đề xuất kiến nghị

a) Khó khăn vướng mắc

- **Ảnh hưởng của thời tiết:** Địa bàn tỉnh đã bước vào mùa mưa, thời tiết diễn biến thất thường, số ngày mưa nhiều, ảnh hưởng đến tiến độ thi công các

hạng mục ngoài trời như sân nền, nền đường, hệ thống thoát nước và hạ tầng kỹ thuật.

- **Biến động chi phí đầu vào:** Giá xăng dầu, vật liệu xây dựng (đặc biệt là cát, đá) và chi phí thuê máy móc, nhân công tăng cao; nguồn cung một số vật liệu khan hiếm, vượt mức giá công bố của tỉnh, làm gia tăng chi phí và ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án.

- **Vướng mắc về mặt bằng:** Trạm xăng dầu nằm trong phạm vi dự án chưa được tháo dỡ, bàn giao mặt bằng cho nhà đầu tư, ảnh hưởng đến việc tổ chức thi công đồng bộ.

b) Đề xuất kiến nghị của Nhà đầu tư

Nhà đầu tư đề nghị UBND tỉnh xem xét chấp thuận cho chuyển phần diện tích đất dự kiến bố trí phát triển nhà ở xã hội trong dự án sang phát triển nhà ở thương mại; đồng thời thực hiện nghĩa vụ phát triển nhà ở xã hội bằng hình thức nộp tiền tương đương giá trị quỹ đất nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật, làm cơ sở hoàn thiện các thủ tục đầu tư và bảo đảm tiến độ triển khai dự án.

4. Phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới

Đảng ủy UBND tỉnh sẽ tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan và nhà đầu tư bám sát chỉ đạo của đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo các dự án trọng điểm của tỉnh, tập trung triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án. Đồng thời, thực hiện Kết luận của đồng chí Nguyễn Minh Phú, Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 02/7/2026, UBND tỉnh đã giao các sở, ngành, địa phương tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan: (1) Tham mưu UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ Xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc để sớm thực hiện việc di dời, phá dỡ Trạm xăng dầu trong phạm vi dự án, bàn giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư; (2) nghiên cứu các quy định của pháp luật, tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Bộ Xây dựng đối với đề xuất của nhà đầu tư về chuyển đổi hình thức thực hiện nghĩa vụ nhà ở xã hội từ bố trí quỹ đất sang nộp tiền tương đương giá trị quỹ đất đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật để xây dựng nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật; trên cơ sở ý kiến của Bộ Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

- Đề nghị nhà đầu tư tập trung nguồn lực, chủ động khắc phục khó khăn về thời tiết, vật tư, nhân lực; phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương để tổ chức thi công các hạng mục đủ điều kiện, bảo đảm tiến độ và chất lượng dự án.

VI. Các dự án năng lượng đã được quyết định chủ trương đầu tư

1. Dự án Nhà máy điện mặt trời trên mặt Hồ Pá Khoang tích hợp Pin lưu trữ

1.1. Sơ lược về dự án

- Nhà đầu tư: Công ty cổ phần điện mặt trời nội SD Điện Biên.

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà máy điện mặt trời tập trung, truyền tải và phân phối điện lên lưới điện Quốc gia.
- Quy mô dự án: Công suất thiết kế **73MW**; diện tích sử dụng đất và mặt nước dự kiến khoảng 68,908ha;
- Tổng vốn đầu tư dự án: 1.474 tỷ đồng
- Địa điểm thực hiện dự án: xã Mường Phăng và phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.
- Tiến độ hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư và khởi công dự án: Quý III, năm 2026. Tiến độ vận hành phát điện toàn nhà máy Quý III, năm 2027.

1.2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

- Công tác chuẩn bị đầu tư: Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, được Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức họp Hội đồng thẩm định; đã chấp thuận thỏa thuận hướng tuyến đường dây 110 kV đấu nối; đã khảo sát, lập hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở; đang thực hiện các thủ tục về đất đai, thuê mặt nước; thủ tục thỏa thuận mua bán điện và đấu nối.
- Xây dựng và lắp đặt thiết bị: Dự kiến khởi công xây dựng trong quý III, năm 2026.
- Giải ngân vốn đầu tư: Đã giải ngân đến hết quý II năm 2026: 65 tỷ đồng (tạm ứng hợp đồng tư vấn, khảo sát đo đạc, mua sắm thiết bị...).

1.3. Khó khăn, vướng mắc: Thủ tục thỏa thuận đấu nối, mua điện gặp vướng mắc chưa thể ký kết.

Nguyên nhân: Hiện tại dự án chưa được Bộ Công Thương điều chỉnh cập nhật quy hoạch, điều chỉnh thành 2 dự án: (1) Dự án điện mặt trời mặt hồ: Dự án điện mặt trời trên mặt hồ Pá Khoang tích hợp Pin lưu trữ, công suất 73 MW; (2) Dự án điện mặt trời mặt đất: Dự án Nhà máy điện mặt trời Pá Khoang tích hợp Pin lưu trữ, công suất 127 MW.

1.4. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới

- Trách nhiệm của Nhà đầu tư: Tiếp tục chủ động, khẩn trương phối hợp với các sở, ngành, địa phương của tỉnh trong tổ chức thực hiện các thủ tục về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước; đánh giá tác động môi trường; hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đảm bảo các điều kiện để khởi công xây dựng theo kế hoạch đã đề ra.

- Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về đất đai, đánh giá tác động môi trường, thuê đất, thuê mặt nước...; (2) Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; (3) UBND cấp xã có trách nhiệm hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về lập thẩm định, phê duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng.

1.5. Đề xuất kiến nghị: Kiến nghị Bộ Công Thương sớm phê duyệt điều chỉnh cập nhật Quy hoạch điện VIII.

2. Nhà máy điện mặt trời Điện Biên 1

2.1. Sơ lược về dự án

- Nhà đầu tư: Công ty cổ phần Năng lượng Vinenergo.
- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà máy điện mặt trời tập trung, truyền tải và phân phối điện lên lưới điện Quốc gia.
- Địa điểm thực hiện dự án: Phường Điện Biên Phủ và các xã Mường Ảng, Pu Nhi, Na Son, Mường Lạn, Xa Dung, tỉnh Điện Biên.
- Quy mô dự án: Công suất thiết kế **300 MW**; diện tích sử dụng đất dự kiến khoảng 509,47ha;
- Tổng vốn đầu tư của dự án: 5.371 tỷ đồng.
- Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công xây dựng dự án chậm nhất trong Quý IV, năm 2026; đưa vào vận hành khai thác dự án: Quý IV, năm 2027.

2.2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

- *Công tác chuẩn bị đầu tư:* Đã lập Báo cáo đánh giá tác động môi trường, trình Bộ Nông nghiệp và Môi trường; đã khảo sát, lập hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế cơ sở và các tài liệu kỹ thuật liên quan; đồng thời tiến hành song song các thủ tục thoả thuận đầu nối kỹ thuật và các nội dung khác liên quan.

Đang thực hiện các thủ tục về đất đai (gồm: công tác đo đạc, lập mảnh trích đo bản đồ địa chính, công khai mảnh trích đo, rà soát chủ sử dụng đất, xác minh nguồn gốc đất và chuẩn bị các bước phục vụ công tác giải phóng mặt bằng của dự án, cụ thể:

(1) Tại xã Na Son: Đã hoàn thành đo đạc khoảng 240 ha, đã hoàn thành công khai và ký 05 tờ mảnh trích đo bản đồ địa chính, trong đó diện tích dự kiến thu hồi khoảng 227 ha;

(2) Tại xã Pú Nhi: Đã hoàn thành đo đạc khoảng 95,4 ha, hoàn thành công khai và ký 03 tờ mảnh trích đo bản đồ địa chính, trong đó diện tích dự kiến thu hồi khoảng 83,13 ha;

(3) Đối với các khu vực còn lại của dự án, công tác đo đạc, quy chủ, xác minh nguồn gốc và công khai hồ sơ tiếp tục được chủ đầu tư triển khai theo tiến độ, phù hợp với ranh giới dự án và điều kiện thực tế tại địa phương.

- Xây dựng và lắp đặt thiết bị: Chưa thực hiện.
- Giải ngân vốn đầu tư đến hết quý II năm 2026: 336 tỷ đồng.

2.3. Khó khăn, vướng mắc

- Trong khu vực dự án một số khu vực đo đạc, đặc biệt tại xã Na Son có tình trạng người dân các xã khác xen canh dẫn đến việc xác minh chủ sử dụng, nguồn gốc đất, loại đất, hiện trạng canh tác cần có sự phối hợp của nhiều xã, không thể xử lý riêng tại một địa phương.

- Tại các xã Pu Nhi, Xa Dung và một số khu vực liên quan, người dân còn băn khoăn về chính sách hỗ trợ, đất sản xuất, sinh kế, cây trồng, hoa màu và phạm vi ảnh hưởng của dự án. Việc này ảnh hưởng đến công tác khảo sát địa hình, địa chất, tham vấn cộng đồng và giải phóng mặt bằng.

2.4. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới

- Trách nhiệm của Nhà đầu tư: Tiếp tục chủ động, khẩn trương phối hợp với các sở, ngành, địa phương của tỉnh trong tổ chức thực hiện các thủ tục về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước; đánh giá tác động môi trường; hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đảm bảo các điều kiện để khởi công xây dựng theo kế hoạch đã đề ra.

- Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về đất đai, đánh giá tác động môi trường, thuê đất, thuê mặt nước...; (2) Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; (3) UBND các xã: Na Son, Pú Nhi, Xa Dung, Mường Ảng, Mường Lạn, Phường Điện Biên Phủ hỗ trợ trong công tác dân vận, xác minh nguồn gốc đất, xác nhận thông tin chủ sử dụng, phối hợp xử lý các trường hợp xen canh, tranh chấp, chưa đồng thuận và tạo điều kiện cho Chủ đầu tư, đơn vị khảo sát, đo đạc triển khai công việc trên thực địa để hoàn thiện thủ tục giao đất cho thuê đất; (4) Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Điện Biên chủ trì phối hợp với UBND các xã tổ chức vận động, xác minh nguồn gốc đất, công khai phương án, lập danh sách chi trả và bàn giao mặt bằng theo từng đợt.

3. Nhà máy điện gió Envision Nậm Pồ

3.1. Sơ lược về dự án

- Nhà đầu tư: (1) Nhà đầu tư thứ nhất: Việt TPDB Wind Power Investment Pte. Ltd; (2) Nhà đầu tư thứ hai: Beijing Weineng Investment Co., Ltd.

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng nhà máy điện gió trên bờ, truyền tải và phân phối điện lên lưới điện Quốc gia.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Chà Tở và xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên và xã Nậm hàng, tỉnh Lai Châu

- Quy mô dự án: Công suất thiết kế **125 MW**; diện tích sử dụng đất dự kiến **khoảng 60,5ha**.

- Tổng vốn đầu tư của dự án: **4.375 tỷ đồng**, trong đó: Vốn góp của nhà đầu tư là 875 tỷ đồng (chiếm 20%); vốn huy động: 3.500 tỷ đồng (chiếm 70% tổng vốn đầu tư).

- Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công công trình chính của dự án (dự kiến): Quý IV, năm 2026; Đưa công trình vào khai thác vận hành: Quý III, năm 2027.

3.2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

- *Công tác chuẩn bị đầu tư*: Nhà đầu tư đang tổ chức lập hồ sơ Báo cáo đánh giá tác động môi trường; BCNCKT đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; Chưa thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ TĐC;

- Về thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị: Chưa thực hiện.

- Giải ngân vốn đầu tư đến hết quý II năm 2026: 150 tỷ đồng (tạm ứng hợp đồng thuê tư vấn, mua sắm thiết bị....).

3.3. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay, Bộ Công Thương chưa ban hành khung giá điện năm 2026, dẫn đến khó khăn trong việc tính toán hiệu quả kinh tế và phương án tài chính của dự án.

3.4. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới

- Trách nhiệm của Nhà đầu tư: tiếp tục chủ động, khẩn trương phối hợp với các sở, ngành, địa phương của tỉnh trong tổ chức thực hiện các thủ tục về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước; đánh giá tác động môi trường; hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đảm bảo các điều kiện để khởi công xây dựng theo kế hoạch đã đề ra.

- Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về đất đai, đánh giá tác động môi trường, thuê đất, thuê mặt nước...; (2) Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; (3) UBND cấp xã có trách nhiệm hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về lập thẩm định, phê duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng.

3.5. Đề xuất kiến nghị: Đề nghị Bộ Công Thương ban hành khung giá điện năm 2026 đối với loại hình điện gió để chủ đầu tư triển khai dự án theo đúng tiến độ.

4. Nhà máy điện mặt trời trên mặt hồ thủy điện Trung Thu

4.1. Sơ lược về dự án

- Nhà đầu tư được chấp thuận: Công ty cổ phần Điện mặt trời Điện Biên

- Mục tiêu đầu tư: Sản xuất điện năng, bán điện truyền tải hoà vào lưới điện quốc gia.

- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Pa Ham, xã Nậm Nèn, tỉnh Điện Biên.

- Quy mô dự án: Công suất thiết kế **72 MW** điện mặt trời nổi.

- Tổng vốn đầu tư của dự án: 1.454 tỷ đồng.

- Tiến độ thực hiện dự án: Khởi công dự án (dự kiến) tháng 8, năm 2026; vận hành/Phát điện (dự kiến) tháng 12, năm 2026; hoàn thành toàn bộ công trình (dự kiến) Quý I, năm 2027.

4.2. Tình hình triển khai thực hiện dự án

- Chuẩn bị đầu tư: Đang lập hồ sơ BCNCKT đầu tư xây dựng, TKXD triển khai sau TKCS, Báo cáo đánh giá tác động môi trường; chưa thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ TĐC (đa phần là diện tích mặt nước lòng hồ thủy điện Trung Thu, không phải GPMB);

- Về thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị: Chưa thực hiện

- Giải ngân vốn đầu tư đến hết quý II năm 2026: 10 tỷ đồng (tạm ứng hợp đồng thuê tư vấn...)

4.3. Khó khăn, vướng mắc: Hiện nay, việc đàm phán giá điện được thực hiện theo quy định tại Thông tư 12/2025/TT-BTC và chịu sự điều chỉnh của khung giá phát điện ban hành hằng năm. Tuy nhiên, việc khung giá trần thay đổi theo từng năm làm gia tăng rủi ro trong công tác xây dựng phương án tài chính, ảnh hưởng đến khả năng huy động vốn cũng như hiệu quả đầu tư của dự án.

4.4. Nhiệm vụ thực hiện trong thời gian tới

- Trách nhiệm của Nhà đầu tư: tiếp tục chủ động, khẩn trương phối hợp với các sở, ngành, địa phương của tỉnh trong tổ chức thực hiện các thủ tục về đất đai, đền bù giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất, thuê mặt nước; đánh giá tác động môi trường; hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, đảm bảo các điều kiện để khởi công xây dựng theo kế hoạch đã đề ra.

- Trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương: (1) Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về đất đai, đánh giá tác động môi trường, thuê đất, thuê mặt nước...; (2) Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về báo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở; (3) UBND cấp xã có trách nhiệm hỗ trợ Nhà đầu tư trong thực hiện các thủ tục về lập thẩm định, phê duyệt phương án đền bù giải phóng mặt bằng.

4.5. Đề xuất kiến nghị: Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu, hoàn thiện cơ chế giá điện theo hướng ổn định, minh bạch và có tính dự báo dài hạn, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình đàm phán Hợp đồng mua bán điện, góp phần bảo đảm hiệu quả đầu tư và khuyến khích các nhà đầu tư triển khai các dự án điện trên địa bàn tỉnh.

B. PHƯƠNG ÁN ĐẦU GIÁ CÁC KHU ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG ĐIỆN BIÊN PHỦ

I. Công tác đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn phường Điện Biên Phủ

Trong thời gian tới, Đảng ủy UBND tỉnh tiếp tục lãnh đạo UBND tỉnh tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với 02 dự án và 03 khu đất với tổng số tiền dự kiến thu được khoảng **401 tỷ đồng**, cụ thể:

1. Dự án Khu đô thị mới Him Lam, phía Đông đường 60m (Đường 7 tháng 5) tại Khu A

- Tiếp tục tổ chức đấu giá lần 02 để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án (lần 1 đấu giá đấu giá không thành do khách hàng không đủ điều kiện tham dự phiên đấu giá (lý do: Không nộp hoặc nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá không đảm bảo thời gian quy định)).

- Thời gian hoàn thành tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Trong tháng 7/2026.

- Dự kiến số tiền thu được: Khoảng **263 tỷ đồng**.

2. Dự án Khu quần thể giao lưu văn hóa ẩm thực (Lô đất DV-17 - Aquafinal).

- Diện tích Lô đất khoảng 7.970,05 m².

- Chỉ tiêu sử dụng đất: Lô đất DV-17 mật độ xây dựng tối đa 80%, tầng cao tối đa 7 tầng, hệ số sử dụng đất tối đa 5,6 lần theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ.

- Phương án triển khai thực hiện: Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND phường Điện Biên Phủ, Ban QLDA các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

(1) Thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/8/2026; nguồn kinh phí thực hiện tạm ứng từ Quỹ Phát triển đất tỉnh.

(2) Xây dựng dự thảo Phương án đấu giá quyền sử dụng đất, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, Quyết định đấu giá gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/9/2026.

- Thời gian hoàn thành tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Trước ngày 30/10/2026.

- Dự kiến số tiền thu được: Khoảng **50 tỷ đồng**.

3. Các Khu đất DV-18, DV-19, HH-07

- Khu đất DV-18, DV-19, HH-07 được điều chỉnh từ lô đất CX-10; khu đất đã được giải phóng mặt bằng và đã có trong Quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 của UBND phường Điện Biên Phủ. Chức năng sử dụng đất: Dịch vụ hỗn hợp kết hợp cây xanh.

- Chỉ tiêu sử dụng đất:

+ Lô đất DV-18, DV-19 mật độ xây dựng tối đa 80%, tầng cao tối đa 9 tầng, hệ số sử dụng đất tối đa 7,2 lần;

+ Lô đất HH-07 mật độ xây dựng tối đa 75%, tầng cao tối đa 15 tầng, hệ số sử dụng đất tối đa 11,25 lần.

- Diện tích của các lô đất: Lô DV-18: 2.478,93 m²; Lô DV-19: 2.897,36 m²; Lô HH-07: 5.122,75 m².

- Phương án triển khai thực hiện: Giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện:

(1) Phối hợp với Ban QLDA các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hoàn thiện hồ sơ đề nghị UBND phường Điện Biên Phủ giao đất để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/7/2026.

(2) Xây dựng dự thảo Phương án đấu giá quyền sử dụng đất, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, Quyết định đấu giá gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/7/2026.

- Thời gian hoàn thành tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Trong Quý III/2026.

- Dự kiến số tiền thu được: Khoảng **88 tỷ đồng**.

II. Công tác tạo lập quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất

1. Khu đất HH-06 (Cung văn hóa thiếu nhi)

- Lô HH06 được điều chỉnh từ lô CC03 (đất công cộng) sang đất hỗn hợp và cập nhật các chỉ tiêu chính: Diện tích **5.215,8 m²**; mật độ xây dựng tối đa 75%; tầng cao tối đa 9 tầng; hệ số sử dụng đất tối đa 6,75. Khu đất không bị khống chế bởi chiều cao tầng không, có thể xây cao lên tới 45 m (*trường hợp điều chỉnh chiều cao trên 45m thì phải xin ý kiến của Cục Tác chiến, Bộ Quốc phòng đồng ý thì thực hiện điều chỉnh quy hoạch chi tiết*). Quy mô sàn tối đa theo hệ số sử dụng đất: khoảng 35.207 m²; diện tích xây dựng tối đa khoảng 3.912 m².

- Hiện trạng khu đất là Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Điện Biên thuộc Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Điện Biên quản lý, sử dụng (trực tiếp là Tỉnh đoàn Điện Biên quản lý). Do nhu cầu sử dụng đất của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn vẫn còn, hiện nay chưa thể bố trí một khu đất khác có vị trí, diện tích phù hợp với chức năng nhiệm vụ, bảo đảm các điều kiện cần thiết để tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển các hoạt động phục vụ thanh thiếu nhi trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu công tác Đoàn, Hội, Đội trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo. Theo đó, phương án thu hồi đất giao Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý, khai thác hiện tại là chưa có cơ sở. Như vậy, trong giai đoạn hiện nay chưa có cơ sở pháp lý để thực hiện việc thu hồi đất của Ban thường vụ Tỉnh đoàn tại Lô HH06 để giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật đất đai.

- Để có cơ sở thu hồi đất của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn (Trung tâm hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Điện Biên) để giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh để quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật đất đai, Đảng ủy UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tại Cơ sở 2 tại bản Hoong En, phường Điện Biên Phủ đáp ứng đầy đủ yêu cầu về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Trung tâm; đồng thời, bảo đảm các điều kiện cần thiết để tiếp tục duy trì, ổn định và phát triển các hoạt động phục vụ thanh thiếu nhi trên địa bàn tỉnh, đáp ứng yêu cầu công tác Đoàn, Hội, Đội.

2. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết các lô đất dọc trục đường 60m

- UBND tỉnh đã giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh dự toán lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đa chức năng dọc trục đường 60m; trình Sở Tài chính thẩm định để trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt.

- Sau khi có Quyết định phê duyệt dự toán, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh sẽ tiến hành kế hoạch lựa chọn nhà thầu để thực hiện các bước tiếp theo để điều chỉnh quy hoạch. Dự kiến hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch chi tiết đối với 19 lô đất (trong đó: 16 lô đất đã giao cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh quản lý và đấu giá; 03 lô tại số 311, 313 và 315, đường Võ Nguyên Giáp, phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên) trước ngày 31/7/2026.

- Xây dựng dự thảo Phương án đấu giá quyền sử dụng đất, giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất, Quyết định đấu giá gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Thời gian hoàn thành trong quý IV/2026.

- Thời gian tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất: Trong năm 2027.

- Dự kiến số tiền thu được: Khoảng 600 tỷ đồng.

3. Rà soát Quy hoạch chi tiết, đề xuất các khu đất đưa vào Kế hoạch tạo lập quỹ đất giai đoạn 2026-2030

UBND tỉnh đã giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp với các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; UBND các xã, phường (trọng tâm là UBND phường Điện Biên Phủ và phường Mường Thanh) thực hiện rà soát Quy hoạch tỉnh Điện Biên, Quy hoạch chung các xã, phường để khoanh vùng các khu đất có khả năng tạo lập quỹ đất để đấu giá quyền sử dụng đất giai đoạn 2026-2030.

Đến thời điểm hiện tại, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đang hoàn thiện báo cáo thuyết minh, Đề án. Dự kiến thời gian hoàn thành, báo cáo xin ý kiến thành viên UBND tỉnh trước ngày 15/7/2026.

C. PHƯƠNG ÁN ĐẢM BẢO NGUỒN CUNG ỨNG VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG PHỤC VỤ CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2026-2030

I. Về nhu cầu vật liệu xây dựng

Theo số liệu rà soát, báo cáo của Sở Xây dựng⁴, tổng số công trình, dự án lớn có nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng thông thường trong giai đoạn 2026-2030 là 59 dự án⁵ với tổng nhu cầu như sau:

- Đá xây dựng: 3.800.000 m³
- Cát xây dựng: 1.100.000 m³
- Đất đắp, san lấp: 10.000.000 m³

⁴ Báo cáo số 3589/SXD-KT&BDS ngày 29/6/2026 của Sở Xây dựng.

⁵ Gồm: 41 dự án do Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư; 05 dự án do Ban Quản lý dự án các công trình giao thông làm chủ đầu tư; 10 dự án do Ban Quản lý dự án các công trình Dân dụng và Công nghiệp làm chủ đầu tư; 03 dự án ngoài ngân sách nhà nước.

Trong đó, nhóm các dự án giao thông có nhu cầu sử dụng vật liệu lớn nhất, đặc biệt là Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn 1) và Dự án nâng cấp đường từ Quốc lộ 12 đến cửa khẩu A Pa Chải, với tổng nhu cầu khoảng 3,2 triệu m³ đá xây dựng, 600 nghìn m³ cát xây dựng và 8,6 triệu m³ đất đắp, san lấp, chiếm tỷ trọng lớn trong tổng nhu cầu vật liệu của toàn tỉnh.

Tuy nhiên trong thời gian qua, tỉnh đã tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư ngoài ngân sách có quy mô tương đối lớn, dự kiến phát sinh nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng thông thường với khối lượng lớn chưa được sở Xây dựng tổng hợp do các chủ dự án đang trong quá trình thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư nên chưa có cơ sở dự báo nhu cầu⁶.

II. Khả năng cung cấp vật liệu xây dựng thông thường

1 Về quy hoạch khoáng sản

- Theo Quyết định số 109/QĐ-TTg ngày 27/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 359/QĐ-CTUBND ngày 28/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản tích hợp trong Quy hoạch tỉnh, trên địa bàn tỉnh hiện có 162 điểm mỏ khoáng sản được quy hoạch, trong đó có 76 điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, gồm: 39 mỏ đá xây dựng, 28 mỏ cát xây dựng và 09 mỏ đất đắp, san lấp.

- Để đáp ứng nhu cầu vật liệu phục vụ các công trình, dự án trọng điểm giai đoạn 2026-2030, quy hoạch khoáng sản đã được rà soát, cập nhật theo hướng ưu tiên bổ sung các khu vực có tiềm năng, mở rộng diện tích các mỏ đang khai thác nhằm tăng khả năng cung ứng vật liệu. Đến nay đã có 33 điểm mỏ được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và đang khai thác theo quy định; 11 điểm mỏ đã hoàn thành đấu giá quyền khai thác khoáng sản, đang hoàn thiện thủ tục để cấp Giấy phép khai thác; 15 điểm mỏ được đề xuất bổ sung mới vào điều chỉnh Quy hoạch tỉnh, gồm: 09 mỏ đá, 03 mỏ cát và 03 mỏ đất san lấp; 13 điểm mỏ được đề xuất mở rộng diện tích khai thác, gồm: 11 mỏ đá và 02 mỏ cát, nhằm nâng cao khả năng cung ứng vật liệu cho các công trình, dự án.

2. Về tổng khả năng cung cấp vật liệu xây dựng thông thường

Trên cơ sở hiện trạng các mỏ đã được cấp phép khai thác, các mỏ đã hoàn thành đấu giá quyền khai thác đang hoàn thiện thủ tục cấp phép, các nguồn vật liệu có thể huy động bổ sung và các điểm mỏ được bổ sung trong điều chỉnh Quy hoạch tỉnh, tổng khả năng cung cấp vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030 được xác định như sau:

⁶ Gồm: Dự án khu đô thị mới, Du lịch nghỉ dưỡng và dịch vụ thể thao phía Tây Bắc phường Điện Biên Phủ (giai đoạn 01 với 101,7 ha); Nhà máy điện mặt trời Điện Biên 1; Khu đô thị, thương mại, du lịch, dịch vụ và sân golf Huổi Phạ và phụ cận; Khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ tổ 17, 18 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; Khu dân cư, dịch vụ thương mại tại xã Thanh Hưng, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên (nay là xã Thanh Nưa), tỉnh Điện Biên (Khu A);...

- Đá xây dựng: 77,738 triệu m³
- Cát xây dựng: 6,170 triệu m³
- Đất đắp, san lấp: 56,0 triệu m³

So với tổng nhu cầu của 59 công trình, dự án trên địa bàn tỉnh (đá khoảng 3,8 triệu m³, cát khoảng 1,1 triệu m³, đất đắp khoảng 10 triệu m³), nguồn vật liệu xây dựng thông thường hiện có cơ bản đáp ứng yêu cầu triển khai các công trình, dự án trong giai đoạn 2026–2030, bao gồm các dự án giao thông trọng điểm như Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La – Điện Biên – Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn 1) và Dự án nâng cấp đường từ Quốc lộ 12 đến cửa khẩu A Pa Chải.

2.1. Hiện trạng các mỏ đã được cấp phép khai thác

Đến nay, trên địa bàn tỉnh đã cấp Giấy phép khai thác đối với 33 điểm mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, gồm:

- 18 mỏ đá xây dựng, trữ lượng còn lại khoảng 10,44 triệu m³, tổng công suất khai thác khoảng 729.000 m³/năm.
- 13 mỏ cát xây dựng, trữ lượng còn lại khoảng 1,23 triệu m³, tổng công suất khai thác khoảng 97.247 m³/năm.
- 02 mỏ đất san lấp, trữ lượng còn lại khoảng 4,61 triệu m³, tổng công suất khai thác khoảng 400.000 m³/năm.

2.2. Các mỏ đã hoàn thành đấu giá quyền khai thác, đang hoàn thiện thủ tục cấp phép

Hiện có 11 điểm mỏ đã hoàn thành đấu giá quyền khai thác khoáng sản và đang hoàn thiện các thủ tục để được cấp Giấy phép khai thác, gồm:

- 02 mỏ đá, tổng tài nguyên khoảng 3,40 triệu m³.
- 06 mỏ cát, tổng tài nguyên khoảng 386 nghìn m³.
- 03 mỏ đất san lấp, tổng tài nguyên khoảng 2,90 triệu m³.

2.3. Nguồn vật liệu có thể huy động bổ sung

Ngoài nguồn vật liệu từ các mỏ đã được cấp phép, tỉnh còn có thể huy động các nguồn vật liệu hợp pháp khác, gồm:

- Khoảng 1,1 triệu m³ cát thu hồi từ hoạt động nạo vét hồ chứa, thủy điện và chỉnh trị dòng chảy.
- Khoảng 1 triệu m³ cát dự kiến thu hồi từ hồ thủy lợi Pa Khoang và Nậm Khẩu Hu.
- 08 cơ sở sản xuất cát nghiền nhân tạo với tổng công suất khoảng 482.000 m³/năm, tương đương khoảng 2,4 triệu m³ trong giai đoạn 2026–2030.
- Nguồn đất tăng phủ phát sinh trong quá trình khai thác các mỏ đá và nguồn đất đào dư từ các công trình đầu tư xây dựng khi đáp ứng điều kiện theo quy định.

2.4. Nguồn tài nguyên trong điều chỉnh Quy hoạch tỉnh dự kiến đưa vào khai thác

Để chủ động nguồn vật liệu trong những năm tiếp theo, điều chỉnh Quy hoạch tỉnh đã bổ sung và mở rộng các khu vực khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, gồm:

- 09 mỏ đá xây dựng mới và mở rộng diện tích 11 mỏ đá, tổng tài nguyên dự báo khoảng 64,60 triệu m³.

- 03 mỏ cát xây dựng, tổng tài nguyên dự báo 390.000-400.000 m³.

- 03 mỏ đất san lấp, tổng tài nguyên dự báo khoảng 26,60 triệu m³; đồng thời có thể thu hồi khoảng 25,40 triệu m³ đất tầng phủ tại các mỏ đá, nâng tổng nguồn đất đắp, san lấp có thể huy động lên khoảng 52 triệu m³.

Việc sớm hoàn thiện các thủ tục đấu giá, cấp phép và đưa các điểm mỏ này vào khai thác sẽ tạo nguồn cung ổn định, bảo đảm đáp ứng nhu cầu vật liệu xây dựng cho các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn 2026-2030 và các năm tiếp theo.

III. Giải pháp thực hiện

Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động phối hợp, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ nhằm bảo đảm nguồn vật liệu xây dựng thông thường phục vụ các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2030, nhất là Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn 1) và một số dự án đầu tư ngoài ngân sách có quy mô lớn. Trong đó, tập trung thực hiện các nhóm giải pháp sau:

1. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đối với các mỏ khoáng sản

- Khẩn trương hoàn thiện thủ tục cấp phép khai thác đối với 11 điểm mỏ đã hoàn thành đấu giá quyền khai thác khoáng sản để sớm đưa vào khai thác.

- Đẩy nhanh việc đấu giá quyền khai thác hoặc áp dụng cơ chế đặc thù “06 không, 07 không và 02 không” đối với các điểm mỏ nhằm kịp thời bổ sung nguồn vật liệu phục vụ các công trình trọng điểm.

- Thực hiện giải quyết các thủ tục về khoáng sản, môi trường, lâm nghiệp theo cơ chế rút ngắn thời gian, bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Huy động tối đa các nguồn vật liệu hiện có

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản nâng công suất khai thác trong phạm vi giấy phép được cấp để đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Huy động nguồn cát thu hồi từ hoạt động nạo vét hồ chứa, thủy điện; đẩy mạnh sản xuất và sử dụng cát nghiền nhân tạo; tận dụng đất tầng phủ tại các mỏ đá và đất đào dư từ các dự án đầu tư xây dựng theo quy định.

- Chủ động điều phối nguồn vật liệu giữa các khu vực, ưu tiên cung cấp cho các công trình, dự án trọng điểm, đặc biệt là Dự án đầu tư đoạn tuyến cao tốc Sơn La - Điện Biên - Cửa khẩu Tây Trang (Giai đoạn 1) và các dự án trọng điểm khác.

3. Tăng cường phối hợp trong tổ chức thực hiện

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì theo dõi, đôn đốc việc thực hiện phương án; hướng dẫn, giải quyết các thủ tục thuộc lĩnh vực địa chất, khoáng sản, môi trường và lâm nghiệp theo thẩm quyền.

- Sở Xây dựng định kỳ tổng hợp, cập nhật nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng của các công trình, dự án; phối hợp điều phối nguồn vật liệu phù hợp với tiến độ thi công.

- UBND các xã, phường nơi có dự án khai thác khoáng sản chủ động phối hợp với nhà đầu tư thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng trong thời gian sớm nhất để nhà đầu tư hoàn thiện thủ tục đất đai và đưa mỏ vào khai thác.

- Các chủ đầu tư và tổ chức khai thác khoáng sản chủ động phối hợp với các cơ quan, địa phương trong quá trình thực hiện các thủ tục; tổ chức khai thác đúng giấy phép, bảo đảm an toàn, bảo vệ môi trường và cung ứng vật liệu theo tiến độ các công trình.

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác, vận chuyển và sử dụng khoáng sản; xử lý nghiêm các trường hợp khai thác trái phép, đầu cơ, găm hàng hoặc nâng giá vật liệu trái quy định.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật nhu cầu vật liệu và khả năng cung ứng của từng khu vực để kịp thời điều chỉnh phương án, bảo đảm đáp ứng yêu cầu triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

V. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Phương án; chủ trì giải quyết các thủ tục thuộc lĩnh vực địa chất, khoáng sản, môi trường và lâm nghiệp theo thẩm quyền.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án khai thác khoáng sản phục vụ công trình trọng điểm.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp tình hình thực hiện, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, điều chỉnh, bổ sung Phương án khi cần thiết.

2. Sở Xây dựng

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng của các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong việc cân đối, điều phối nguồn vật liệu phù hợp với tiến độ thi công.

- Kịp thời cung cấp thông tin về nhu cầu vật liệu phát sinh để làm cơ sở điều chỉnh phương án cung ứng khi cần thiết.

3. Các sở, ban, ngành có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp giải quyết các thủ tục thuộc lĩnh vực quản lý; tạo điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ cấp phép, khai thác, vận chuyển và cung ứng vật liệu xây dựng phục vụ các công trình, dự án trọng điểm.

4. UBND các xã, phường

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn và nhà đầu tư trong công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng; xác nhận hiện trạng, nguồn gốc đất và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động khoáng sản trên địa bàn; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp khai thác, vận chuyển khoáng sản trái phép theo quy định.

5. Các chủ đầu tư và tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản

- Chủ động lập kế hoạch sử dụng, khai thác và cung ứng vật liệu phù hợp với tiến độ thực hiện dự án; thực hiện đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức khai thác đúng nội dung giấy phép; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, an toàn lao động, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và cung ứng vật liệu đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng phục vụ các công trình, dự án.

Trên đây là nội dung Báo cáo tình hình triển khai thực hiện các dự án quan trọng trên địa bàn tỉnh; phương án đấu giá các khu đất trên địa bàn phường Điện Biên Phủ; phương án đảm bảo nguồn cung ứng vật liệu xây dựng phục vụ Dự án đường cao tốc Sơn La - Điện Biên và các dự án quan trọng khác, Đảng ủy UBND tỉnh tổng hợp báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.
